

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường
trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 31/2023/TT-BTC và Thông tư số 94/2024/TT-BTC;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT;

Xét Tờ trình số 15/TTr-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; Báo cáo thẩm tra số 28/BC-ĐT ngày 11 tháng 02 năm 2026 của Ban Đô thị Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết quy định mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị quyết này quy định mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ môi trường (bao gồm: các dự án, đề án, chương trình bảo vệ môi trường (nếu có)) do ngân sách nhà nước bảo đảm trên địa bàn thành phố Đà Nẵng theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 31/2023/TT-BTC và Thông tư số 94/2024/TT-BTC.

2. Các nội dung khác không quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện theo quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 31/2023/TT-BTC và Thông tư số 94/2024/TT-BTC.

3. Các nhiệm vụ chi về bảo vệ môi trường thuộc các nguồn kinh phí khác (như: chi từ nguồn vốn sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; vốn đầu tư phát triển; và các nguồn vốn khác) không thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị quyết này.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc sử dụng kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 3. Mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường

Mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường cụ thể thực hiện theo quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết có hiệu lực thi hành kể từ ngày 21 tháng 02 năm 2026.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết đảm bảo đúng các quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố phối hợp giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026, Kỳ họp thứ 06 thông qua ngày 11 tháng 02 năm 2026./

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VP: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Các Bộ: TC, NN & MT;
- Vụ Pháp chế - Bộ TC; Vụ Pháp chế - Bộ NN & MT;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính-Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Đoàn ĐBQH thành phố;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Thành ủy;
- TT. HĐND, UBND, UBMTTQVN thành phố;
- Các Ban của HĐND thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố;
- VP UBND thành phố;
- Các sở, ngành, đoàn thể thành phố;
- Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN các xã, phường, đặc khu;
- Báo và PT, TH Đà Nẵng, Chuyên đề CATPĐN, Trung tâm THVN (VTV8), Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, CTHĐ (2).

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Dũng

Phụ lục
MỨC CHI SỰ NGHIỆP BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

(Đính kèm Nghị quyết số **05** /2026/NQ-HĐND ngày 11 tháng 02 năm 2026
của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng)

STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (nghìn đồng)	Ghi chú
1	Họp hội đồng xét duyệt dự án, nhiệm vụ (nếu có)			Không tính chi họp hội đồng đối với nhiệm vụ được giao thường xuyên hàng năm
a)	Chủ tịch Hội đồng	Người/buổi	500	
b)	Thành viên, thư ký	Người/buổi	300	
c)	Đại biểu được mời tham dự	Người/buổi	150	
d)	Nhận xét đánh giá của ủy viên phản biện	Bài viết	500	
đ)	Nhận xét đánh giá của ủy viên Hội đồng	Bài viết	300	
2	Lấy ý kiến tham định dự án bằng văn bản của chuyên gia và nhà quản lý (tối đa không quá 5 bài viết)	Bài viết	500	Trường hợp không thành lập Hội đồng
3	Điều tra, khảo sát			
a)	Lập mẫu phiếu điều tra	Phiếu mẫu được duyệt	500	
b)	Chi cho đối tượng cung cấp thông tin			
-	Cá nhân	Phiếu	50	
-	Tổ chức	Phiếu	100	
c)	Chi cho điều tra viên; công quan trắc, khảo sát, lấy mẫu (trường hợp thuê ngoài)	Người/ngày công	Mức tiền công 01 người/ngày bằng 200% mức lương cơ sở, tính theo lương ngày do Nhà nước quy định cho đơn vị sự nghiệp công lập tại thời điểm thuê ngoài (22 ngày)	
d)	Chi cho người dẫn	Người/ngày	100	Chỉ áp dụng cho điều

STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (nghìn đồng)	Ghi chú
	đường.			tra thuộc vùng sâu, vùng núi cao cần có người địa phương dẫn đường và người phiên dịch cho điều tra viên
đ)	Chi cho người phiên dịch tiếng dân tộc.	Người/ngày	200	
4	Báo cáo tổng kết dự án, nhiệm vụ	Báo cáo		
a)	Nhiệm vụ		5.000	
b)	Dự án		15.000	
5	Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá môi trường chiến lược, Hội đồng thẩm định quy hoạch bảo vệ môi trường, Hội đồng thẩm định hoặc Đoàn kiểm tra cấp giấy phép môi trường, Hội đồng thẩm định khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, theo quyết định của cấp có thẩm quyền (nếu có)			
a)	Chủ tịch Hội đồng	Người/buổi	700	
b)	Phó Chủ tịch Hội đồng (nếu có)	Người/buổi	600	
c)	Ủy viên, thư ký Hội đồng	Người/buổi	300	
d)	Đại biểu được mời tham dự	Người/buổi	150	
đ)	Bài nhận xét của ủy viên phản biện	Bài viết	500	
e)	Bài nhận xét của ủy viên Hội đồng, thành viên Đoàn kiểm tra (nếu có)	Bài viết	300	
g)	Ý kiến nhận xét, đánh giá của chuyên gia, nhà quản lý đối với báo cáo đã được chủ đầu tư hoàn thiện theo ý kiến của Hội đồng, Đoàn kiểm tra (số lượng nhận xét do cơ quan thẩm định quyết định nhưng không quá 03 bài)	Bài viết	400	

STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (nghìn đồng)	Ghi chú
6	Hội thảo khoa học (nếu có)	Người/buổi hội thảo		
a)	Người chủ trì		500	
b)	Thư ký hội thảo		300	
c)	Đại biểu được mời tham dự		150	
d)	Báo cáo tham luận	Bài viết	350	
7	Hội đồng nghiệm thu dự án, nhiệm vụ			
a)	Nghiệm thu nhiệm vụ			
-	Chủ tịch hội đồng	Người/buổi	400	
-	Thành viên, thư ký	Người/buổi	200	
b)	Nghiệm thu dự án			
-	Chủ tịch Hội đồng	Người/buổi	700	
-	Thành viên, thư ký hội đồng	Người/buổi	400	
-	Nhận xét đánh giá của ủy viên phản biện	Bài viết	500	
-	Nhận xét đánh giá của ủy viên hội đồng (nếu có)	Bài viết	400	
-	Đại biểu được mời tham dự		150	
8	Chi hợp đồng lao động thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ công tác bảo vệ môi trường cấp xã	Người/tháng	Mức chi hợp đồng lao động bằng 1,5 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định	
9	Chi giải thưởng bảo vệ môi trường			
a)	Tổ chức			
-	Giải nhất		10.000	
-	Giải nhì		8.000	
-	Giải ba		6.000	
-	Giải khuyến khích		4.000	

STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (nghìn đồng)	Ghi chú
b)	Cá nhân			
-	Giải nhất		5.000	
-	Giải nhì		4.000	
-	Giải ba		3.000	
-	Giải khuyến khích		2.000	